

PHỤ LỤC

**Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với
dự thảo Báo cáo, Tờ trình, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng QCVN khí thải ô tô lưu hành
ở Việt Nam.**

I/ Các Bộ

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
1.	Bộ Xây dựng Công văn số 2621 /BXD- KHCMNT&VLXD Ngày 25/4/2025	- Điểm b khoản 2 Điều 102 Luật Bảo vệ môi trường quy định Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm “ <i>Chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải² trình Thủ tướng Chính phủ ban hành lộ trình áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ³ lưu hành ở Việt Nam</i> ”. Như vậy, Quý Bộ cần xây dựng lộ trình áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải đối với các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành. Trường hợp chưa xây dựng đủ lộ trình áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải cho tất cả các loại phương tiện giao thông cơ giới		- Thực hiện quy định tại Khoản 2 Điều 102 Luật Bảo vệ môi trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang cùng lúc phối hợp với Bộ Xây dựng để thực hiện 02 Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành lộ trình áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải của ô tô và mô tô, xe máy là 02 loại phương tiện chính trong các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và đã bổ sung thông tin này trong Hồ sơ dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		đường bộ thì cần thuyết minh bổ sung trong Hồ sơ xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. - Đề nghị Cơ quan soạn thảo có văn bản lấy thêm ý kiến của các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Nội vụ.	- Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 36 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ,	- Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản xin ý kiến Bộ Ngoại giao, Quốc phòng, Nội vụ theo quy định. Đến thời điểm hiện tại đã có ý kiến của Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ. Ý kiến của các Bộ và giải trình, tiếp thu ý kiến thể hiện chi tiết trong bản giải trình này.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		1. Ý kiến đối với nội dung dự thảo Tờ trình: a) Về nội dung Mục 1. Sự cần thiết ban hành - Đề nghị bổ sung đủ nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. - Đề nghị cân nhắc lược bỏ nội dung “<i>Chính phủ ban hành lộ trình chuyển đổi, loại bỏ phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch, phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường</i>”.	Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định: <i>“Đối với tờ trình dự án, dự thảo văn bản mới phải nêu rõ: việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, vấn đề chưa được pháp luật quy định hoặc đã có quy định nhưng chưa phù hợp; vướng mắc, bất cập từ thực tiễn; nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nội dung phân cấp, phân quyền; vấn đề còn có ý kiến khác nhau cần xin ý kiến”.</i> - Theo quy định của pháp luật hiện hành, xe ô tô kiểm tra khí thải nếu không đạt tiêu chuẩn theo quy định có thể được bảo dưỡng, sửa	- Đã xem xét, bổ sung Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 giao Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), xây dựng Đề án Khắc phục ô nhiễm tại các đô thị. - Không tiếp thu do đây là đoạn trích dẫn nguyên văn khoản 7, Điều 65 Luật Bảo vệ môi trường 2020. Nội hàm của Quyết

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		- Đề nghị rà soát nội dung “<i>Hiện tại quy định về lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô đang lưu hành được tích hợp vào xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, trong đó có xe ô tô đang được quy định tại các Quyết định ... xe ô tô sản xuất từ năm 2022.</i>” và viết lại cho phù hợp.	chữa và kiểm tra lại, không quy định phải loại bỏ. - Ngày 15/11/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg quy định lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp. Theo đó, khoản 2 Điều 7 đã bãi bỏ: (i) Quyết định số 249/2005/QĐ-TTg; (ii) Quyết định số 49/2011/QĐ-TTg; và (iii) Điều 5 Quyết định số 16/2019/QĐ-TTg. Nội dung Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg cũng không có quy định liên quan đến lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô đang lưu hành.	định không quy định loại bỏ, chỉ quy định về điều kiện mức khí thải được phép tham gia giao thông ở các khu vực của Việt Nam như ý kiến góp ý. - Đã tiếp thu, rà soát, loại bỏ các quyết định hết hiệu lực như ý kiến góp ý.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		- Đề nghị cân nhắc lại nội dung áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô đang lưu hành “<i>cũng đồng thời thực hiện Quyết định 876/QĐ- TTg</i>”. b) Về nội dung Mục II. Mục đích, quan điểm, yêu cầu xây dựng Quyết định - Đề nghị viết lại nội dung “<i>Việc xây dựng Quyết định này sẽ kế thừa các nội dung còn hiệu lực, còn phù hợp của các Quyết định 249/2005/QĐ-TTg ngày 10/10/2005; 49/2011/QĐ-TTg ngày 01/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ</i>” tại Mục 2.	- Quyết định 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí cacbon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải” liên quan đến việc giảm phát thải khí nhà kính, khác với giảm phát thải chất gây ô nhiễm từ khí thải xe ô tô đang lưu hành. - Như đã nêu trên, Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg đã bãi bỏ: (i) Quyết định số 249/2005/QĐ-TTg; (ii) Quyết định số 49/2011/QĐ-TTg; và (iii) Điều 5 Quyết định số 16/2019/QĐ-TTg.	- Đề nghị bảo lưu vì trong dự thảo chỉ nêu phù hợp với quy định tại Quyết định 876/QĐ- TTg để đưa phát thải ròng về 0. - Đã tiếp thu, chỉnh sửa lại như sau: “<i>Việc xây dựng và ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải xe ô tô lưu hành ở Việt Nam là cần thiết để chuyển tiếp lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải</i>”

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		- Đề nghị cập nhật Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 tại điểm a Mục 3 và các mục liên quan khác trong dự thảo Tờ trình.	- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi 2020 đã hết hiệu lực.	tại Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg ngày 15/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 16/2019/QĐ-TTg 28/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời đề xuất áp dụng lộ trình áp dụng tiêu chuẩn/quy chuẩn khi thải tiếp theo.” - Tiếp thu và đã chỉnh sửa lại theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.
		2. Ý kiến đối với nội dung dự thảo Quyết định: a) Về căn cứ ban hành: Đề nghị rà soát nội dung căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ 2015, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. b) Đề nghị thay cụm từ “<i>Lưu hành</i>”	Để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Khoản 3 Điều 2 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	- Đã rà soát, cập nhật lại theo Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18/02/2025. - Đã tiếp thu chỉnh sửa thay cụm từ “<i>Lưu hành</i>”

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		bằng cụm từ “<i>Tham gia giao thông</i>”; thay cụm từ “<i>phương tiện ô tô</i>” bằng cụm từ “<i>xe ô tô</i>” trong toàn bộ dự thảo Quyết định để bảo đảm tính đồng bộ trong hệ thống văn bản pháp luật. c) Khoản 2 Điều 3 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quy định “<i>Quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành dưới dạng văn bản để bắt buộc áp dụng.</i>”. Như vậy, khi ban hành QCVN thì các nội dung trong đó là bắt buộc áp dụng, không có lộ trình. Do vậy, đề nghị cân nhắc, điều chỉnh nội dung khoản 1 Điều 1 cho phù hợp. d) Đề nghị xem xét, đánh giá kỹ tác động của các Mức tiêu chuẩn khí thải và	quy định về “<i>Phương tiện tham gia giao thông đường bộ</i>”, các văn bản dưới Luật hiện cũng đang sử dụng cụm từ “<i>Phương tiện tham gia giao thông đường bộ</i>”. Ngoài ra, nội dung của Luật có các quy định về “<i>xe ô tô</i>”, không có quy định “<i>phương tiện ô tô</i>”. - Khoản 2 Điều 3 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quy định “<i>Quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành dưới dạng văn bản để bắt buộc áp dụng.</i>”. Như vậy, khi ban hành QCVN thì các nội dung trong đó là bắt buộc áp dụng, không có lộ trình. - Ngoài ra, điểm a khoản 2 Điều 4 Quyết định số	bằng cụm từ “<i>Tham gia giao thông</i>” và cụm từ “<i>phương tiện ô tô</i>” bằng cụm từ “<i>xe ô tô</i>” trong toàn bộ dự thảo Quyết định. - Xin bảo lưu không tiếp thu vì Quyết định này quy định lộ trình áp dụng các QCVN cho phù hợp với tình hình thực tiễn của Việt Nam. Đã rà soát, tiếp thu và chỉnh sửa, cụ thể như sau:

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		khả năng đáp ứng của đoàn phương tiện hiện có với các Mức tiêu chuẩn khí thải quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 4 dự thảo Quyết định.	19/2024/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định “Xe ô tô nhập khẩu đã qua sử dụng áp dụng tiêu chuẩn khí thải Mức 4 quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này từ ngày 01 tháng 01 năm 2025”. Như vậy, ô tô đã qua sử dụng có năm sản xuất đến năm nhập khẩu không quá 05 năm đáp ứng tiêu chuẩn khí thải Mức 4 sẽ được phép nhập khẩu. Do vậy, đề nghị nghiên cứu, cân nhắc lại quy định tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Quyết định “Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén có năm sản xuất từ năm 2022 áp dụng Mức 5 từ ngày 01 tháng 01 năm 2028” cho phù hợp.	“3. Xe ô tô có năm sản xuất từ năm 2017 áp dụng Mức 3 từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Đối với xe ô tô tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh có năm sản xuất từ năm 2017 áp dụng Mức 4 từ ngày 01 tháng 01 năm 2027. 4. Xe ô tô có năm sản xuất từ năm 2022 áp dụng Mức 4 từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và Mức 5 từ ngày 01 tháng 01 năm 2030. Đối với xe ô tô tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh có năm sản xuất từ

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		đ) Xem lại mức tiêu chuẩn khí thải quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 4 dự thảo Quyết định. thì đến thời điểm 01/01/2026 sẽ có một số lượng xe nhất định sản xuất từ năm 2017 sẽ không được lưu hành trên toàn quốc do không đáp ứng được Mức 3 và một số lượng xe nhất định sản xuất từ năm 2022 sẽ không được lưu hành trên toàn quốc do không đáp ứng được Mức 4; đến 01/01/2028 sẽ có một số lượng xe nhất định sản xuất từ năm 2022 trở đi sẽ không được lưu hành trên toàn quốc do	- Mức tiêu chuẩn khí thải quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 4 dự thảo Quyết định. thì đến thời điểm 01/01/2026 sẽ có một số lượng xe nhất định sản xuất từ năm 2017 sẽ không được lưu hành trên toàn quốc do không đáp ứng được Mức 3 và một số lượng xe nhất định sản xuất từ năm 2022 sẽ không được lưu hành trên toàn quốc do không đáp ứng được Mức 4;	<i>năm 2022 áp dụng Mức 5 từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.</i> <i>5. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2030, xe ô tô tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh phải đáp ứng quy định về khí thải từ Mức 2 trở lên.”</i> Ý kiến của Bộ Xây dựng là xác đáng. Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, chỉnh sửa lại. Tuy nhiên việc quy định cứng mức khí thải cao đối với các xe ô tô đời cũ là khó khả thi và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội. Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, bổ sung Khoản 5 Điều 4 như sau:

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		không đáp ứng được Mức 5, trong khi đó các xe có năm sản xuất trước đó vẫn được lưu hành do được áp dụng mức khí thải thấp hơn (Mức 1, Mức 2) (theo quy định hiện hành thì phát thải chất gây ô nhiễm của Mức 1, Mức 2 lớn hơn nhiều so với Mức 4, Mức 5). Quy định này dẫn đến tình trạng bất hợp lý là xe có mức phát thải thấp (tiêu chuẩn khí thải Mức 4, Mức 5) thì bị loại bỏ nếu không đạt mức khí thải theo quy định, nhưng xe có mức phát thải cao (tiêu chuẩn khí thải Mức 1, Mức 2) thì vẫn được lưu hành. Hệ quả là có thể dẫn đến xu hướng người dân thích sử dụng xe đời cũ hơn do: (i) Chi phí để duy trì mức phát thải của xe đáp ứng được yêu cầu quy định đối với xe đời cũ thấp hơn so với xe đời mới và (ii) Rủi ro xe đời cũ không đáp ứng được yêu cầu về khí thải sẽ thấp hơn so với xe đời mới.	đến 01/01/2028 sẽ có một số lượng xe nhất định sản xuất từ năm 2022 trở đi sẽ không được lưu hành trên toàn quốc do không đáp ứng được Mức 5, trong khi đó các xe có năm sản xuất trước đó vẫn được lưu hành do được áp dụng mức khí thải thấp hơn (Mức 1, Mức 2) (theo quy định hiện hành thì phát thải chất gây ô nhiễm của Mức 1, Mức 2 lớn hơn nhiều so với Mức 4, Mức 5). Quy định này dẫn đến tình trạng bất hợp lý là xe có mức phát thải thấp (tiêu chuẩn khí thải Mức 4, Mức 5) thì bị loại bỏ nếu không đạt mức khí thải theo quy định, nhưng xe có mức phát thải cao (tiêu chuẩn khí thải Mức 1, Mức 2) thì vẫn được lưu hành. Hệ quả là có thể dẫn đến xu hướng người dân thích sử dụng xe đời cũ hơn do: (i) Chi phí để duy trì	“5. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2030, xe ô tô tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh phải đáp ứng quy định về khí thải từ Mức 2 trở lên.”

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		e) Đề nghị nghiên cứu, lược bỏ nội dung quy định tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô có đăng ký biển số của Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh hiện đang quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 4 và bổ sung Điều 5 như sau: “Điều 5. Lộ trình áp dụng mức khí thải ô tô lưu hành ở Việt Nam 1. Khu vực nội thành của các thành phố trực thuộc Trung ương áp dụng như sau: a) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 áp dụng Mức 3; b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2028 áp dụng Mức 4; c) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2030 áp dụng Mức 5.	mức phát thải của xe đáp ứng được yêu cầu quy định đối với xe đời cũ thấp hơn so với xe đời mới và (ii) Rủi ro xe đời cũ không đáp ứng được yêu cầu về khí thải sẽ thấp hơn so với xe đời mới. - Để có thể dịch chuyển xe có tiêu chuẩn khí thải thấp (phát thải cao) về hoạt động tại khu vực có mật độ dân cư thấp, cũng như tránh được vấn đề bất hợp lý đang tồn tại trong nội dung quy định của dự thảo hiện tại	- Đề nghị bảo lưu, vẫn quy định tại Điều 4 của Dự thảo yêu cầu về khí thải đối với ô tô tham gia giao thông tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Có chỉnh sửa và bổ sung khoản 5 Điều 4: <i>“5. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2030, xe ô tô tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh phải đáp ứng quy định về khí thải từ Mức 2 trở lên.”</i>

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		2. Khu vực ngoại thành của các thành phố trực thuộc Trung ương áp dụng như sau: a) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 áp dụng Mức 2; b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2028 áp dụng Mức 3; c) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2030 áp dụng Mức 4. 3. Các khu vực còn lại áp dụng như sau: a) Áp dụng Mức 1 đối với xe có năm sản xuất trước năm 1999; Mức 2 đối với xe có năm sản xuất từ năm 1999 trở về sau kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực; b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2028 áp dụng Mức 2.”.		
		Khoản 2 Điều 5: Đề nghị điều chỉnh như sau: “2. Bộ Xây dựng Chủ trì tổ chức việc kiểm tra, chứng nhận phương tiện ô tô đáp ứng mức	Không nêu lý do cụ thể chỉ nêu chung chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Xây dựng	- Không tiếp thu vì việc giám sát hoạt động của các cơ sở đăng kiểm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Cục Đăng kiểm

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		<i>quy chuẩn khí thải quy định tại Quyết định này”</i>		
		Khoản 3 Điều 5: Đề nghị sửa đổi nội dung thành “<i>Chủ trì xây dựng kế hoạch cung ứng nhiên liệu và kiểm soát chất lượng nhiên liệu phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật và lộ trình áp dụng mức khí thải quy định tại Quyết định này, hoàn thành báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9 năm 2025.</i>”	Lý do: bỏ cụm từ “ <i>lộ trình</i> ” để tránh trùng lặp với “ <i>lộ trình áp dụng mức khí thải</i> ”.	- Đã tiếp thu, chỉnh sửa lại trong Dự thảo Quyết định
		- Khoản 5 Điều 5: Đề nghị sửa đổi nội dung thành: “<i>Tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ theo các mức khí thải tương ứng theo vùng lưu hành tại Quyết định này; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.</i>”	Làm rõ nội dung kiểm tra, kiểm soát theo vùng lưu hành của xe.	Đề nghị bảo lưu. Bộ Công an cũng không có ý kiến về trách nhiệm của mình như đề xuất trong Dự thảo.
		- Điểm b khoản 7 Điều 5: Đề nghị thay thế cụm từ “<i>ngghiêm ngặt hơn</i>” bằng cụm từ “<i>không thấp hơn</i>”.	Để đảm bảo tính khả thi trong việc triển khai thực hiện.	Đề nghị bảo lưu, từ nghiêm ngặt hơn để rõ nghĩa và chính xác hơn

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		a) Nội dung khoản 1 Điều 6 Đề xuất sửa đổi nội dung thành: “<i>Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026</i>”.	Để các cơ quan quản lý có thời gian xây dựng, bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan (ví dụ: bổ sung, sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm định xe cơ giới, Thông tư quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy,...); người dân có thời gian chuẩn bị sửa chữa, bảo dưỡng, chuyển đổi phương tiện cho phù hợp với lộ trình áp dụng mức khí thải ô tô lưu hành, đặc biệt tại các khu vực nội	Đã tiếp thu và đã chỉnh sửa thành: <i>Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày</i> Ngày có hiệu lực sau ngày ký tối thiểu 45 ngày theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và như vậy ngày có hiệu lực cũng gần tương tự ngày góp ý.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
			thành của các thành phố trực thuộc trung ương; các cơ sở đăng kiểm có thời gian chuẩn bị trang thiết bị, nguồn nhân lực; cơ sở hạ tầng, tổ chức giao thông,...; tổ chức truyền thông và nâng cao nhận thức, hiểu biết cho người dân trước khi áp dụng quy định này. Bên cạnh đó, cần có thời gian để các cơ quan quản lý xây dựng các chính sách hỗ trợ người dân trong việc chuyển đổi phương tiện phù hợp với lộ trình khí thải của quyết định này.	
2.	Bộ Khoa học và Công nghệ Văn bản số 1077 /BKHCN-TĐC ngày 24/4/2025	- Tên của dự thảo Quyết định: rà soát bỏ “ở Việt Nam”.	Để thống nhất tên gọi với Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa bỏ “ở Việt Nam” trong Dự thảo.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		- Đề nghị rà soát nội dung quy định của Thông tư ban hành QCVN về khí thải ô tô lưu hành ở Việt Nam với nội dung tại dự thảo Quyết định.	Không nêu lý do cụ thể	Đã tiếp thu rà soát lại đảm bảo sự thống nhất chung
		Khoản 4 Điều 5: đề nghị rà soát, sửa thành “Rà soát các quy định pháp luật về đo lường để sửa đổi, bổ sung phù hợp với các lộ trình áp dụng các mức khí thải quy định tại Quyết định này”.	Không nêu lý do cụ thể	Đề nghị bảo lưu như Dự thảo về trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ.
3.	Bộ Công Thương Văn bản số 3052/BCT-CN ngày 28/4/2025	Khoản 3 Điều 5 về nhiệm vụ của Bộ Công Thương đề nghị sửa thành: <i>“Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan bảo đảm sản xuất, nhập khẩu và cung ứng nhiên liệu sử dụng cho xe cơ giới có chất lượng theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel, nhiên liệu sinh học”.</i>	- Về cung ứng nhiên liệu thuộc trách nhiệm Bộ Công Thương theo Nghị định số 40/2025/NĐ-CP. - Về Kiểm soát chất lượng nguyên liệu thuộc trách nhiệm Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định tại điểm q khoản 7 Điều 1 Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ về	Đã tiếp thu, chỉnh sửa một phần, cụ thể như sau: Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan bảo đảm sản xuất, nhập khẩu và cung ứng nhiên liệu sử dụng cho xe cơ giới có chất lượng theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel, nhiên liệu sinh học và phù hợp với

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
			xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nhiên liệu. - Về quản lý chất lượng thuộc trách nhiệm của Bộ KH&CN theo quy định tại khoản 14 Điều 1 (sửa đổi điểm p khoản 2 Điều 32) Nghị định số 74/2018/ NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.	quy chuẩn kỹ thuật và lộ trình áp dụng mức khí thải quy định tại Quyết định này. - Đã có quy định cụ thể trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ tại khoản 4 Điều 5 của Dự thảo.
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, bổ sung trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng nhiên liệu khi lưu hành trên thị trường		Đã tiếp thu, bổ sung tại điểm a Khoản 7 Điều 6 trách nhiệm của UBND cấp tỉnh, cụ thể đã bổ sung trách nhiệm: <i>“Quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng nhiên liệu khi lưu hành trên thị trường”</i>
		Cần sớm áp dụng Mức 4 và Mức 5 trên toàn quốc.	Số liệu đo thực tế trong dự thảo Tờ trình cho thấy có tới 49% phương tiện sản xuất giai đoạn 2008-2016 không đáp ứng quy chuẩn về	Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng ý kiến góp ý của quý Bộ đề nghị sớm áp dụng Mức 4 và Mức 5 trên toàn quốc

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		Cần ban hành lộ trình áp dụng theo tiêu chí về mật độ xe/người dân và diện tích cho tất cả các tỉnh, thành.	độ khói N (%HSU). Kết quả này minh chứng cho sự cấp thiết phải sớm áp dụng Mức 4, Mức 5 trên toàn quốc.	nhằm giảm ô nhiễm môi trường không khí. Tuy nhiên lộ trình đề xuất này cũng cần căn cứ trên tình hình phát triển kinh tế chung của đất nước và khả năng cung ứng nhiên liệu đáp ứng mức trên của các trạm nhiên liệu cụ thể phù hợp với mục tiêu bảo vệ môi trường. Vì vậy đề nghị cụ thể như sau: <i>“Đối với xe ô tô tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh có năm sản xuất từ năm 2017 áp dụng Mức 4 từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.</i> <i>4. Xe ô tô có năm sản xuất từ năm 2022 áp dụng Mức 4 từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và</i>

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
				Mức 5 từ ngày 01 tháng 01 năm 2030. Đối với xe ô tô tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh có năm sản xuất từ năm 2022 áp dụng Mức 5 từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.”
		Đối với báo cáo đánh giá tác động chính sách: - Yếu tố pháp lý đề nghị xem xét, bổ sung: + Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 07/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển hydrogen đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 (trong đó có các nội dung định hướng sử dụng nhiên liệu xanh cho giao thông vận tải). + Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành		Đã tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung các Văn bản nêu trên trong báo cáo đánh giá tác động chính sách.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải. - Phần II.2.2. Đánh giá tác động từng giải pháp: Đề nghị cân nhắc, bổ sung nội dung về “Tác động đối với hệ thống chính sách pháp luật”.		- Ý kiến góp ý là xác đáng, việc đánh giá tác động đến hệ thống chính sách pháp luật khi thực hiện phương án B đã được đánh giá chung trong dự thảo báo cáo đánh giá tác động.
4.	Bộ Tài Chính Văn bản số 5901/BTC-KTN ngày 05/5/2025	- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp ý kiến các đối tượng chịu tác động của chính sách, lượng hóa cụ thể số liệu để đảm bảo nội dung thuyết minh là chính xác, khả thi trong thực tiễn.	Tại dự thảo Tờ trình, Bộ Nông nghiệp và Môi trường thuyết minh: “<i>Khi Quyết định được ban hành, sẽ không phát sinh đáng kể chi phí cho quản lý nhà nước, tổ chức cá nhân có liên quan</i>”.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu, chỉnh sửa lại dự thảo Tờ trình, cụ thể như sau: “<i>Khi Quyết định được ban hành, các quy định lộ trình áp dụng mức quy chuẩn khí thải ô tô đang lưu hành được áp dụng thực tiễn sẽ phát sinh chi phí cho quản lý nhà nước, tổ chức cá nhân có liên quan. Các chi phí chủ yếu bao gồm:</i>

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		- Đối với kinh phí sử dụng ngân sách nhà nước của các bộ, cơ quan trung ương, đề nghị không đề xuất mới, thực hiện lồng ghép trong các nhiệm vụ đã được bố trí, đảm bảo không gia tăng áp lực bố trí ngân sách nhà nước. - Đề nghị lượng hóa cụ thể tác động của chính sách, bao gồm tác động đến ngân sách nhà nước làm cơ sở để Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định ban hành.		a) Kinh phí xây dựng các văn bản, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật; b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân. c) Kinh phí tuân thủ quy định của người dân.” - Đã rà soát để đảm bảo không gia tăng áp lực bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện Quyết định.
		Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở pháp luật về bảo vệ		Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		môi trường, pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, các mục tiêu và lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh của lĩnh vực đường bộ được Thủ tướng Chính phủ quy định tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải và ý kiến của các bộ, cơ quan trung ương có liên quan (Bộ Công an, Bộ Công thương, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ), các đối tượng chịu tác động của chính sách để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo thẩm quyền. - Nội hàm Quyết định dẫn chiếu đến Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải ô tô lưu hành ở Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành. Tuy nhiên, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nêu trên hiện chưa được Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường rà soát để quy định cho phù hợp, tránh tạo khoảng trống pháp lý		xác đáng của các Bộ, ngành, địa phương để chỉnh sửa, hoàn thiện trình Thủ tướng xem xét, quyết định theo thẩm quyền. - Hiện Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải ô tô tham gia giao thông ở Việt Nam đang được hoàn thiện và Quyết định này chỉ trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành sau khi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải ô tô tham gia giao thông ở Việt Nam được ban hành.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		trong trường hợp Quyết định được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.		
5.	Bộ Tư pháp Văn bản số 2508/BTP-PLDSKT ngày 07/5/2025	Tên gọi của dự thảo Quyết định “quy định về lộ trình áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải ô tô đang lưu hành ở Việt Nam” là chưa thống nhất với nhiệm vụ được giao tại điểm b, khoản 2 Điều 102 Luật Bảo vệ môi trường. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo rõ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về vấn đề này.	Điểm b, khoản 2 Điều 102 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 giao Bộ Tài nguyên và Môi trường (hiện nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): “ <i>Chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trình Thủ tướng Chính phủ ban hành lộ trình áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ lưu hành ở Việt Nam</i> ”.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang đồng thời trình 02 Dự thảo là lộ trình áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải ô tô và lộ trình áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải mô tô, xe máy để thực hiện quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 102 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Việc trình 02 Dự thảo Lộ trình này được báo cáo trong Tờ trình Thủ tướng Chính phủ.
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, cụ thể hóa chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững kinh tế - xã hội, tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn; cập nhật các nội dung, chính sách liên quan đến bảo		- Đã xem xét, bổ sung trong Dự thảo Tờ trình

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		vệ môi trường tại Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII, Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Quyết định số 867/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải... trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định, trên cơ sở đó thể hiện rõ tại Tờ trình Thủ tướng Chính phủ.		
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo rõ tại Tờ trình Thủ tướng Chính phủ về việc có thay đổi phạm vi điều chỉnh so với nhiệm vụ được giao điểm b, khoản 2 Điều 102 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.	Khoản 1 Điều 1 dự thảo Quyết định quy định về lộ trình áp dụng quy chuẩn về khí thải đối với ô tô lưu hành ở Việt Nam, có thể thu hẹp hơn về đối tượng áp dụng là phương tiện giao thông cơ giới đường bộ so với quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 102 Luật Bảo vệ môi	Đã tiếp thu, giải trình cụ thể trong Dự thảo Tờ trình chia thành 02 Dự thảo là lộ trình áp dụng quy chuẩn khí thải ô tô và quy chuẩn khí thải ô tô, xe máy đang trình song song để thực hiện quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 102

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
			trường năm 2020. Đồng thời, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định mới chỉ có quy định về quy chuẩn mà chưa có quy định về lộ trình áp dụng tiêu chuẩn.	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.
		Về giải thích mức khí thải (Điều 3 dự thảo Quyết định), mức khí thải được phân thành 05 mức theo quy chuẩn quốc gia về khí thải ô tô đang lưu hành ở Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành, mà chưa có trích dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể về quy chuẩn quốc gia về khí thải ô tô đang lưu hành. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành quy chuẩn quốc gia về khí thải ô tô đang lưu hành ở Việt Nam hay chưa?		Đang triển khai song song và chỉ ban hành Quyết định này khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành quy chuẩn quốc gia về khí thải ô tô đang lưu hành ở Việt Nam.
		- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan đánh giá, phân tích và so sánh các chi phí,	Điều 4 dự thảo Quyết định có quy định về lộ trình áp dụng, có thể phát sinh nguồn lực thực hiện, tác động đến chi phí, nhu cầu sử dụng ô tô vào việc đi lại, di	- Dự thảo đã xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và các chuyên gia, nhà khoa học có liên quan theo đúng quy định

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		lợi ích của người dân, doanh nghiệp và Nhà nước đối với công tác bảo vệ môi trường; trên cơ sở đó xây dựng, hoàn thiện dự thảo Quyết định. Đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xin ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, người làm thực tiễn và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản để hoàn thiện dự thảo Quyết định đảm bảo tính phù hợp, thống nhất và khả thi của văn bản sau khi ban hành. - Việc quy định áp dụng riêng đối với ô tô có đăng ký biển số ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh tại khoản 3, khoản 4 Điều 4 dự thảo Quyết định cần được đánh giá kỹ tác động và giải trình rõ lý do, cơ sở của quy định này. - Chính lý về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP	chuyên và hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân.	và đã tiếp thu ý kiến góp ý để chỉnh sửa, bổ sung. - Việc phải quy định riêng với ô tô lưu hành tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh do đây là các khu vực có mật độ xe ô tô và tình hình ô nhiễm môi trường không khí nghiêm trọng, cấp bách hơn các khu vực khác. - Đã tiếp thu, chỉnh sửa lại như ý kiến góp ý.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ví dụ: Chính lý phần căn cứ pháp lý ban hành: “Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015...” thành “Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025”; - Hoàn thiện dự thảo Tờ trình theo đúng yêu cầu được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.		- Đã tiếp thu hoàn thiện dự thảo Tờ trình
		Sau khi hoàn thiện dự thảo Quyết định và các tài liệu kèm theo theo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Điều 37 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ theo đúng quy định.		Sau khi hoàn thiện dự thảo Quyết định, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ theo đúng quy định.
6.	Bộ Quốc phòng	Nhất trí với nội dung Dự thảo		

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
	Văn bản số 2449/BQP-HCKT ngày 08/5/2025			
7.	Bộ Nội vụ Văn bản số 2287/BNV-CVL ngày 12/5/2025	Nhất trí với nội dung Dự thảo		
8.	Bộ Công an Văn bản số 2051/BCA-CSGT ngày 19/5/2025	- Đề nghị chỉnh sửa Khoản 3 Điều 4 như sau: “3. Đối với ô tô lưu hành tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh có năm sản xuất từ năm 2017 áp dụng Mức 4 từ ngày 01 tháng 01 năm 2026” “4. Đối với ô tô lưu hành tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh có năm sản xuất từ năm 2022 áp dụng Mức 5 từ ngày 01 tháng 01 năm 2027”	- Để bảo đảm thống nhất theo quy định tại Điều 37, Điều 38 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ và Nghị định số 166/NĐ-CP ngày 10/12/2024 quy định về đấu giá biển số xe.	Đã chỉnh sửa lại trong Dự thảo từ “lưu hành” thành từ “tham gia giao thông” theo ý kiến góp ý của Bộ Xây dựng tại Văn bản số 2621/BXD-KHCNMT&VLXD ngày 25/4/2025. Việc điều chỉnh thời gian áp dụng Mức 4, Mức 5 thêm 01 năm để cân đối đảm bảo tính khả thi của Quyết định.
9.	Bộ Ngoại giao	Việc ban hành Quyết định trên của Thủ tướng Chính phủ là cần thiết nhằm đảm bảo mục tiêu về bảo vệ môi		

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
	Văn bản số 3255/BNG-TCQT ngày 29/5/2025	trường, thúc đẩy chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các bon, hỗ trợ thực hiện các cam kết quốc tế liên quan của ta về các Mục tiêu về phát triển bền vững, biến đổi khí hậu... Do đó, Bộ Ngoại giao cơ bản nhất trí với dự thảo Quyết định nêu trên.		
		Đề nghị bổ sung việc đánh giá tác động kinh tế - xã hội của dự thảo Quyết định để phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường 2020.		Đã có đánh giá tác động kinh tế - xã hội trong Dự thảo Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động theo quy định.

II. Xin ý kiến trên trang thông tin điện tử

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
1	Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Văn bản số 326/VP-TTTT ngày 5/5/2025	Không có ý kiến góp ý		

III. Các tỉnh, thành phố

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
1	Điện Biên Công văn số 720 /SNNMT- MT&KS ngày 16/4/2025	Nhất trí với bố cục, nội dung các dự thảo		
2	Sơn La Văn bản số 1700/UBND-KT ngày 16/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
3	Thái Nguyên Văn bản số 1174/SNNMT- BVMT ngày 17/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
4	Bắc Kạn Văn bản số 823/SNNMT- MT ngày 18/4/2025	Nhất trí với nội dung, cấu trúc của dự thảo quyết định và không có ý kiến bổ sung		
5	Hải Dương	Nhất trí với nội dung các dự thảo		

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
	Văn bản số 1202/SNNMT-QLMT ngày 17/4/2025			
6	Hà Giang Văn bản số 472/SNNMT-CCBVM ngày 17/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
7	Bến Tre Văn bản số 2741/UBND-KT ngày 21/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
8	Phú Thọ Văn bản số 713/SNNMT-BVMT ngày 21/4/2025	Cơ bản nhất trí nhưng không có nội dung góp ý nào		
9	Hải Phòng Văn bản số 1717/SNNMT-QLMT ngày 06/5/2025	Đề nghị xem xét, soạn thảo nội dung của Quyết định theo hướng tích hợp các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan (Quyết định số 249/2005/QĐ-TTg ngày 10/10/2005, Quyết định số 49/2011/QĐ-TTg ngày 01/9/2011, Quyết	Lý do các Quyết định này căn cứ vào Luật Bảo vệ môi trường năm 1993, Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 và Luật Bảo	Đã tích hợp các Quyết định của Thủ tướng có liên quan. Đã quy định rõ tại Dự thảo Quyết định:

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		định số 16/2019/QĐ-TTg ngày 28/3/2019) vào trong 01 Quyết định trên.	vệ môi trường năm 2014, hiện tại đã hết hiệu lực.	<i>“Bãi bỏ Quyết định số 16/2019/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô tham gia giao thông và xe ô tô đã qua sử dụng nhập khẩu”.</i>
10.	Quảng Trị Văn bản số 1169/SNNMT-BVMT ngày 22/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
11.	Hòa Bình Văn bản số 1913/SNN-BVMT ngày 22/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
12.	Phú Yên Văn bản số 1280/SNNMT-	Thống nhất nội dung dự thảo Quy định lộ trình áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc		

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
	MT ngày 25/4/2025	gia về khí thải phương tiện ô tô lưu hành ở Việt Nam.		
13.	Cần Thơ Văn bản số 1039/SNNMT-CCBVMT ngày 24/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
14.	Hung Yên Văn bản số 727/SNNMT-QLMT ngày 26/4/2025	Nhất trí với nội dung, cấu trúc của dự thảo quyết định		
15.	Ninh Bình Văn bản số 1343/SNNMT-MTBD ngày 25/4/2025	Nhất trí với nội dung, cấu trúc của dự thảo quyết định		
16.	Thái Bình Văn bản số 949/SNNMT-QLMT ngày 16/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
17.	Hà Tĩnh Văn bản số 1105/SNNMT- MT ngày 16/4/2025	- Về dự thảo Tờ trình ban hành Thông tư: Tại mục Mục đích còn nêu đối với “<i>môi trường nước mặt</i>” đề nghị lược bỏ. - Về dự thảo QCVN: đề nghị bổ sung, làm rõ căn cứ xác định giới hạn quy định phát thải đối với các thông số tại mục 2. Quy định kỹ thuật.		- Đã rà soát không có môi trường nước mặt trong Dự thảo; đây là dự thảo Quyết định về lộ trình áp dụng quy chuẩn không phải Thông tư. - Không tiếp thu do đây là dự thảo Quyết định về lộ trình áp dụng quy chuẩn không phải Thông tư.
18.	Quảng Bình Văn bản số 1088/SXD- QLVT ngày 21/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
19.	Cà Mau Văn bản số 1311/SNNMT- BVMT ngày 25/4/2025	Nhất trí với nội dung các dự thảo		
20.	Thanh Hóa	Tại khoản 2 Điều 1 Dự thảo Quyết định quy định: “Quyết định này không áp dụng		Ý kiến của quý Cơ quan là phù hợp và đã tiếp thu,

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
	Văn bản số 2976/SNNMT-MT ngày 27/4/2025	đối với ô tô thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh” xem xét chỉnh sửa thành “Quyết định này không áp dụng đối với ô tô chuyên dụng của quân đội, công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh do Bộ Quốc phòng và Bộ Công an quy định”.		chỉnh sửa tuy nhiên tại các buổi tham vấn ngày 03/6/2025 và ngày 06/6/2025 tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, đại diện Bộ Công an và các Bộ Xây dựng tham dự đề nghị đưa đúng theo quy định của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Quyết định 19/2024/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy ban soạn thảo đề nghị giữ nguyên như Dự thảo: <i>“Quyết định này không áp dụng đối với xe ô tô thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh.”</i>

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
21.	Bình Thuận Văn bản số 1812/UBND-KT ngày 28/4/2025	UBND tỉnh Bình Thuận kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, cân nhắc về lộ trình áp dụng dài hơi nhằm đảm bảo việc áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải ô tô theo hướng gia tăng những tác động tích cực, hạn chế thấp nhất tác động tiêu cực đến các đối tượng bị tác động.	Hiện tại chưa có QCVN đối với khí thải xe ô tô lưu hành ở Việt Nam, các doanh nghiệp vận tải và người dân chưa có định hướng rõ ràng về việc nâng cấp hoặc thay thế phương tiện, chi phí sở hữu hoặc thay thế phương tiện trong thời gian ngắn theo lộ trình áp dụng nêu trên có thể gây áp lực về tài chính cho doanh nghiệp và đặc biệt là người dân.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan cơ quan có liên quan đã xem xét, cân nhắc kỹ để hạn chế tác động tiêu cực đến các đối tượng bị tác động nhưng cũng đáp ứng mục tiêu bảo vệ môi trường đúng theo mục tiêu không đánh đổi môi trường lấy phát triển kinh tế và hạn chế tối đa tác động của ô nhiễm không khí đến sức khỏe nhân dân.
22.	Hà Nội Văn bản số 1627/SNNMT-QLMT ngày 25/4/2025 và VB số 2054/SNNMT-QLMT ngày 09/5/2025	- Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “ <i>Đối với ô tô có đăng ký biển số của Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén</i> ” tại khoản 3, khoản 4 Điều 4 thành “ <i>Đối với ô tô lưu hành tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén</i> ”,	Đảm bảo ô tô lưu hành tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh nhưng đăng ký các tỉnh, thành phố khác và để đảm bảo chất lượng môi trường không khí tại	Đã tiếp thu, chỉnh sửa thành: Đối với ô tô tham gia giao thông trên địa bàn của Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		Đề nghị bổ sung mức khí thải đối với ô tô có năm sản xuất trước năm 1999 và từ năm 1999 tại khoản 1, khoản 2 Điều 4.	02 thành phố lớn.	- Đã có các mức khí thải đối với ô tô có năm sản xuất trước năm 1999 và từ năm 1999 tại khoản 1, khoản 2 Điều 4.
23.	An Giang Văn bản số 1152/SNNMT-KSNMT ngày 26/4/2025	- Cập nhật Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung ngày 22/11/2019 thành Luật Tổ chức Chính phủ 18/02/2025. - Tại điểm b khoản 7 Điều 5 quy định: “Căn cứ điều kiện kinh tế, xã hội và yêu cầu công tác bảo vệ môi trường tại địa phương, quy định lộ trình áp dụng mức khí thải tại địa phương theo hướng nghiêm ngặt hơn mức khí thải quy định tại Quyết định này, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ” đề nghị sửa thành: “Căn cứ điều kiện kinh tế, xã hội và yêu cầu công tác bảo vệ môi trường tại địa phương, trong	- Do có Luật Tổ chức Chính phủ mới	- Đã rà soát, cập nhật lại theo Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18/02/2025 như ý kiến Bộ Xây dựng và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang. - Đã tiếp thu, chỉnh sửa lại theo đề nghị tại Dự thảo Quyết định, cụ thể như sau: <i>“Căn cứ điều kiện kinh tế, xã hội và yêu cầu công tác bảo vệ môi trường tại địa phương, trong trường hợp cần thiết có thể quy định lộ trình áp dụng mức khí thải tại địa phương theo</i>

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		<i>trường hợp cần thiết có thể</i> quy định lộ trình áp dụng mức khí thải tại địa phương theo hướng nghiêm ngặt hơn mức khí thải quy định tại Quyết định này, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ”		<i>hướng nghiêm ngặt hơn mức khí thải quy định tại Quyết định này, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.”</i>
24.	Bình Dương Văn bản số 1700/SNNMT-CCBVMT ngày 25/4/2025	Xem xét điều chỉnh Khoản 3 Điều 4 như sau “Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén có năm sản xuất từ năm 2017 đến năm 2021 áp dụng Mức 3 từ ngày 01 tháng 01 năm 2026”.	Nội dung của dự thảo tại Khoản 3 Điều 4 “Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén có năm sản xuất từ năm 2017 áp dụng Mức 3 từ ngày 01 tháng 01 năm 2026” và Khoản 4 Điều 4 “Ô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức và ô tô lắp động cơ cháy do nén có năm sản xuất từ năm 2022 áp dụng Mức 4 từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và Mức 5 từ ngày 01 tháng 01 năm 2028”, theo quy định	Đề nghị bảo lưu do nội dung Quyết định đã quy định đúng như góp ý, cụ thể: “3. Xe ô tô có năm sản xuất từ năm 2017 áp dụng Mức 3 từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.” Đã có quy định riêng cho xe sản xuất từ năm 2022 tại Khoản 4 Điều 4.

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
			này thì khí thải ô tô sản xuất từ năm 2017 áp dụng mức 3, mức 4 và mức 5 của quy chuẩn	
25.	Khánh Hòa Văn bản số 2498/SNN-CCKSBVMT ngày 05/5/2025	Nhất trí với các nội dung của Dự thảo		
26.	Trà Vinh Văn bản số 922/SNNMT-MTKS ngày 24/4/2025	Nhất trí với các nội dung của Dự thảo		
27.	Yên Bái Công văn số 975/SNNMT-MT, KTTV&BDKH ngày 06/5/2025	Nhất trí với các nội dung của Dự thảo		
28.	Bình Phước Công văn số 1425/SNNMT-	Nhất trí với các nội dung của Dự thảo		

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
	BVMT&DDSH ngày 07/5/2025			
29.	Hà Nam Công văn số 911/SNN&MT- MT ngày 06/5/2025	Nhất trí với các nội dung của Dự thảo		
30.	Kon Tum Văn bản số 1605/UBND- KTN ngày 09/5/2025	Nhất trí với các nội dung của Dự thảo		
31.	Tiền Giang Văn bản 2884/UBND-KT ngày 22/4/2025	Nhất trí với các nội dung của Dự thảo		
32.	Đà Nẵng Văn bản số 1918/SNNMT- CCMT ngày 08/5/2025	- Bổ sung các cơ chế hỗ trợ chuyển đổi như: ưu đãi tài chính, chính sách thuế với xe đạt tiêu chuẩn cao hơn, hoặc chương trình hỗ trợ thay thế xe cũ.		- Đã bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài chính, cụ thể như sau: “Chủ trì, đề xuất chính sách về thuế, phí, hỗ trợ tài chính để khuyến

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		- Đảm bảo đồng bộ giữa lộ trình áp dụng mức khí thải và chất lượng nhiên liệu, tránh tình trạng xe không đạt do nhiên liệu không đảm bảo chất lượng. - Khuyến khích UBND các tỉnh, thành phố có mức độ ô nhiễm môi trường không khí cao chủ động áp dụng lộ trình triển khai sớm.		khích người sử dụng thay thế, chuyển đổi sang phương tiện thân thiện hơn đối với môi trường.” - Đã quy định tại Điều 5 của dự thảo Quyết định trách nhiệm của Bộ Công Thương và UBND tỉnh về đảm bảo chất lượng theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu sinh học và phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật và lộ trình áp dụng mức khí thải quy định tại Quyết định này. - Đã có quy định tại Khoản 7 Điều 5: Căn cứ điều kiện kinh tế, xã hội và yêu cầu công tác bảo vệ môi trường tại địa phương, trong trường hợp cần

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
				thiết có thể quy định lộ trình áp dụng mức khí thải tại địa phương theo hướng nghiêm ngặt hơn mức khí thải quy định tại Quyết định này, đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
33.	Sóc Trăng Văn bản số 1340/SNNMT-MT ngày 09/5/2025	- Tại căn cứ pháp lý: “Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019” đã hết hiệu lực kể từ ngày Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025 có hiệu lực thi hành, do đó đề nghị xem xét chỉnh sửa. - Tại Điều 3. Giải thích từ ngữ: đề nghị xem xét, bổ sung định nghĩa về “ô tô lưu hành ở Việt Nam”, “động cơ cháy cưỡng bức”, “động cơ cháy do nén”.	- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019” đã hết hiệu lực kể từ ngày Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025 có hiệu lực thi hành.	- Đã tiếp thu, chỉnh sửa Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025 - Khái niệm ô tô lưu hành đã chỉnh sửa thành ô tô tham gia giao thông. - Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận thấy

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
		- Đề nghị xem xét, bổ sung quy định cụ thể cách xác định năm sản xuất của ô tô		các khái niệm về cháy cưỡng bức, động cơ cháy do nén là các khái niệm phổ thông không cần giải thích thêm. - Việc xác định năm sản xuất của ô tô được xác định theo quy định của Bộ Công an.
34.	Lâm Đồng Văn bản số 1306/SNNMT-MT ngày 12/5/2025	Nhất trí với các nội dung của Dự thảo		
35.	Huế Văn bản số 5746/UBND-KT ngày 15/5/2025	Cập nhật phần căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương mới nhất đã được Quốc hội thông qua có hiệu lực thi hành từ 01/3/2025 vào nội dung dự thảo		Đã tiếp thu, chỉnh sửa

STT	Đơn vị góp ý	Ý kiến góp ý	Lý do	Giải trình
36.	Kiên Giang Văn bản số 1307/UBND- KT ngày 26/5/2025	Tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 dự thảo, đề nghị áp dụng thống nhất đồng bộ trong cả nước, không áp dụng mức quy chuẩn khí thải riêng cho Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh	Không tạo được sự công bằng giữa các địa phương.	Cơ quan soạn thảo đề xuất giữ nguyên áp dụng riêng cho Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh trước do đây là các đô thị lớn, số lượng xe ô tô lớn và mức độ ô nhiễm không khí cao. Các địa phương khác có lộ trình sau và trong trường hợp thấy cần thiết để bảo vệ môi trường UBND cấp tỉnh có thể tự điều chỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 5 của Dự thảo